TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ N** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 261/2018/HSST
Ngày: 14-9-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N - TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Đức Nguyên.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Ngô Kim Thành.

Bà Trần Thị Mến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Kim Huế - Thẩm tra viên Toà án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Quang Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 14-9-2018 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 255/2018/TLST-HS ngày 29-8-2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 255/2018/QĐXXST-HS ngày 04-9-2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Ngô Minh T, sinh năm 1982, tại YY; đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Xóm AQ, thôn AH, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Huy T và bà Nguyễn Thị H; có vợ Nguyễn Thị P (Đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 18-9-2012 Toà án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18-6-2018, sau đó chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố N; bị cáo Ngô Minh T có mặt tại phiên toà.

2. Họ và tên: Dương Việt A, sinh năm 1982, tại YY; đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Xóm 3, TX, xã YX, huyện Y, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Hoài N và bà Nguyễn Thị T; có vợ

Nguyễn Thị H (Đã ly hôn) và 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2008; tiền án: Ngày 21-02-2012 Toà án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (Ra trại ngày 01-01-2014); ngày 22-12-2015 Toà án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (Ra trại ngày 01/12/2017), (Lượng ma túy 0,095 gam); tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18-6-2018, sau đó chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố N; bị cáo Dương Việt A có mặt tại phiên toà.

- *Người làm chứng*: Anh Phan Tiến Q, anh Hoàng Tuấn A.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 18-6-2018, Việt A đang ở nhà thì T gọi điện rủ Việt A đi mua ma túy sử dụng chung, Việt A đồng ý, một lúc sau T điều khiển xe máy biển kiểm soát P1-0074 đến nhà Việt A. Do cả hai không có tiền nên bàn nhau cầm cố chiếc xe đạp của Việt A mang ra thị trấn L, huyện Y, tỉnh Nam Định cầm cố chiếc xe đạp được 200.000 đồng. Khi có tiền Việt A chở T bằng xe máy của T đến khu vực 3 tầng đường P, phường T, thành phố N. Đến nơi, Việt A đưa cho T 200.000 đồng rồi cả hai đi vào trong một ngõ nhỏ mua của một nam thanh niên không rõ lai lịch 02 gói ma túy giá 200.000 đồng. T cầm 02 gói Heroine vừa mua được trong tay phải, lên xe máy để Việt A chở đi tìm nơi sử dụng, khi đi đến trước cửa số nhà 20 đường T, phường T, thành phố N thì bị tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố N thấy Việt A và T có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính phát hiện thu giữ của T 02 gói nhỏ nilong màu đen bên trong có chất bột dạng cục màu trắng (T và Việt A khai là 02 gói Heroine mua để sử dụng chung). Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vật chứng đồng thời đưa T, Việt A và người làm chứng về trụ sở Công an phường lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang theo quy định của pháp luật. Ngoài ra còn tạm giữ của T chiếc xe máy biển kiểm soát P1-0074, tạm giữ của Việt A 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel đã cũ.

Tại bản kết luận giám định số 563/GĐKTHS ngày 19-6-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại ma túy Heroine, khối lượng mẫu 0,221 gam (Không phẩy hai hai một gam).

Bản cáo trạng số 270/CT-VKS ngày 28-8-2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố các bị cáo Ngô Minh T và Dương Việt A về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà hôm nay: Các bị cáo Ngô Minh T và Dương Việt A khai nhận biết rõ hành vi mua và cất giữ trái phép ma túy là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng do nghiện ma túy nên đã tàng trữ ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu là đúng. Các bị cáo ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình.

Các bị cáo xác nhận trong quá trình điều tra, truy tố không bị Cơ quan tiến hành tố tụng sử dụng biện pháp ép cung, bức cung hay nhục hình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Ngô Minh T và Dương Việt A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điều 17, Điều 58, Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Phạt bị cáo Ngô Minh T từ 21 tháng tù đến 27 tháng tù giam.

- Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điều 17, Điều 58, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Phạt bị cáo Dương Việt A từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù giam.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo cải tạo trở thành người lương T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo Ngô Minh T và Dương Việt A có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có sự mâu thuẫn và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác như biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng; biên bản mở niêm phong vật chứng; bản kết luận giám định số 563/GĐKTHS ngày 19-6-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định và lời khai của những người

làm chứng nên đã có đủ cơ sở kết luận khoảng 13 giờ ngày 18-6-2018, các bị cáo Ngô Minh T và Dương Việt A đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,221 gam Heroine với mục đích để sử dụng chung thì bị phát hiện bắt giữ tại khu vực trước cửa số nhà 20 đường T, phường T, thành phố N. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm, gây mất trật tự an ninh xã hội trên địa bàn thành phố N, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Như vậy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố bị cáo theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người đúng tội.

[3] Khi Quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; nhân thân, vị trí, vai trò, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo.

[3.1] Về vị trí, vai trò của các bị cáo: Các bị cáo Ngô Minh T và Dương Việt A phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Ngô Minh T là người khởi xướng và là người thực hành nên giữ vai trò chính trong vụ án; bị cáo và Dương Việt A là người thực hành tích cực nên giữ vai trò thứ hai sau bị cáo Ngô Minh T.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Riêng bị cáo Dương Việt A có bố đẻ là Dương Hoài N được tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3.3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Ngô Minh T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng là người có nhân thân rất xấu. Bị cáo Dương Việt A có hai tiền án chưa được xoá án tích nhưng bản án ngày 22-12-2015 bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự vì bị cáo phạm tội với lượng ma tuý là 0,095 gam nên bị cáo phạm tội lần này chỉ phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Về hình phạt: Từ những phân tích, đánh giá nêu trên đối với hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo các bị cáo và góp phần phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho các bị cáo, Cơ quan điều tra Công an thành phố N đang tiến hành xác minh nên tách ra tiếp tục điều tra, xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng, tài sản: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

[7.1] Số ma túy thu giữ của các bị cáo là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[7.2] Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel thu giữ của bị cáo Dương Việt A, xét không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7.3] Chiếc xe máy biển kiểm soát P1-0074 thu giữ của bị cáo Ngô Minh T, xét không liên quan đến vụ án nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Hà Đình T, sinh năm 1965, nơi cư trú xã YX, huyện Y, tỉnh Nam Định.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điều 17, Điều 58, Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Ngô Minh T và Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điều 17, Điều 58, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điểm h Khoản 2 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Dương Việt A.

- Tuyên bố các bị cáo Ngô Minh T và Dương Việt A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Ngô Minh T 27 (Hai bẩy) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 18-6-2018.

- Xử phạt bị cáo Dương Việt A 33 (Ba ba) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 18-6-2018.

2. Xử lý vật chứng, tài sản:

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của các bị cáo

Ngô Minh T và Dương Việt A. Trả lại bị cáo Dương Việt A 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel đã cũ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án (Số vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23-8-2018 giữa Công an thành phố N với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N).

3. Án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Các bị cáo Ngô Minh T và Dương Việt A mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Án xử sơ thẩm công khai, các bị cáo Ngô Minh T và Dương Việt A có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Toà án ND tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát NDTP. Nam Định;
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục thi hành án TP. Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đức Nguyên

\